

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGUYỄN BÌNH
TỈNH CAO BẰNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 48/2022/QĐST-HNGĐ

Nguyễn Bình, ngày 02 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 41/2022/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 10 năm 2022 giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh **Chu Văn S**; Sinh năm 1991;

Nơi ĐKTT và chỗ ở: Xóm K, xã T, huyện N, tỉnh Cao Bằng.

- *Bị đơn*: Chị **Bàn Ngọc P**; Sinh năm 1997

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Xóm R (nay là xóm Đ), xã H, huyện N, tỉnh Cao Bằng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1] Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Chu Văn S với chị Bàn Ngọc P.

2] Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Anh Chu Văn S với chị Bàn Ngọc P cùng nhất trí thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Anh S và chị P cùng xác nhận vợ chồng có 02 con chung là cháu Bàn Khánh L; Sinh ngày 12/9/2013 và cháu Bàn Minh N; Sinh 11/6/ 2015.

Sau khi ly hôn thỏa thuận vợ chồng mỗi người trực tiếp nuôi 01 con cho đến khi các con đủ 18 tuổi và không bên nào phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung. Cụ thể là anh S trực tiếp nuôi cháu Bàn Minh N, chị P trực tiếp nuôi cháu Bàn Khánh L.

Anh S, chị P được quyền đi lại thăm nom con theo quy định của Pháp Luật.

- *Về tài sản chung*: Tự thỏa thuận không yêu cầu giải quyết
- *Các khoản nợ chung*: Không có, không yêu cầu giải quyết

3] Về phần án phí: Căn cứ Nghị quyết 326/ 2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội “*Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án*”.

Anh Chu Văn S và chị Bàn Ngọc P mỗi người phải chịu 75.000,đ (*Bảy mươi năm nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Anh S tự nguyện nộp phần án phí của chị P. Tổng cộng số tiền anh S phải nộp là 150.000,đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh đã nộp 300.000,đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số 00018330 ngày 24/10/2022. Tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng và anh S được hoàn lại 150.000,đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) theo quy định.

4] Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Nguyên Bình;
- UBND xã H;
- Lưu

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Thu Lịch